

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày **21** tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TẠI BỆNH VIỆN YHCT QUẢNG NAM

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Quảng Nam.
2. Địa chỉ: Số 13 - Nguyễn Chí Thanh, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ và 07 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh năm 2026:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Ngô Ngọc Toàn	001844/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Giám đốc;Người chịu trách nhiệm chuyên môn	Không	
2	Nguyễn Hoàng Thạch	001484/QNA-CCHN	Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Điện tâm đồ; Siêu âm tổng quát; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; Phó Giám đốc;Phụ trách điều hành khoa Lão	Không	
3	Phạm Khắc Kim Thành	001833/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Phó khoa;Phụ trách điều hành khoa Nội	Không	
4	Nguyễn Quang Ngọc	005757/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;Thực hiện kỹ thuật "Nội soi ống cứng can thiệp-Tiêm xơ búi trĩ"	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Trưởng khoa Ngoại	Không	
5	Nguyễn Văn Dũng	005756/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Trưởng phòng KHTH-ĐD	- 11h30-13h30;17h00-21h00 T2T3T4T5T6 - 07h00-21h00 T7CN - PK YHCT Lạc Y Đường	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Trần Thanh Dương	006039/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Trưởng khoa PHCN	-11h30-13h30;17h00-20h00 T2T3T4T5T6 - 08h00-20h00 T7CN - PK YHCT- PHCN Bác sĩ Trần Thanh Dương	
7	Huỳnh Thị Đan Hạ	002928/QNA-CCHN	Đa khoa;Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Trưởng khoa Khám bệnh và Xét nghiệm-CDHA	Không	
8	Nguyễn Thị Sáu	1905/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc;Quầy thuốc	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Dược sĩ;Trưởng khoa Dược	Không	
9	Trương Văn Tú	001786/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Phó khoa Lão khoa	Không	
10	Trịnh Kiều Anh	007307/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;Phó khoa; Phụ trách, điều hành khoa Chăm cứu	Không	Bổ sung PVCM: Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ 1278/QĐ-SYT ngày 19/6/2023 của Sở Y tế tỉnh Quảng Nam .
11	Thị Thị Tuyết Trinh	001806/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;nhân viên	Không	
12	Trần Lê Thiên Phúc	000389/QNA-GPHN	Y học cổ truyền.	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	Không	
13	Nguyễn Thị Hiệp	001822/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;nhân viên	Không	
14	Lâm Thị Phương	006659/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ;nhân viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Ung Thu Hiền	006833/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	Không	
16	Châu Trinh Thương	000388/QNA-GPHN	Y học cổ truyền.	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	Không	
17	Nguyễn Thị Thu Trang	001812/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	Không	
18	Nguyễn Thị Thuyền	008517/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	Không	
19	Huỳnh Lục Ánh	007311/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	'- 11h30-13h00; 17h30-21h30 T2T3T4T5T6 - 08h00-21h30 T7CN - PK YHCT Bác sĩ CKI Huỳnh Lục Ánh	
20	Huỳnh Thị Sang	001834/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	Không	
21	Võ Thị Ngọc Huệ	007562/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; nhân viên	Không	
22	Dương Hồng Thuận	001811/QNA-CCHN	Đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng; Phó phòng KHTH-ĐD	Không	
23	Nguyễn Thị Ánh Quang	0016498/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ/BNV ngày 22/4/2005	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng; Phó phòng KHTH-ĐD	Không	
24	Nguyễn Thị Kim	001803/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Nội	Không	
25	Trần Thị Ánh Tuyết	001836/QNA-CCHN	Đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
26	Phạm Thị Nhân	006252/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Điều dưỡng trưởng khoa Lão khoa	Không	
27	Nguyễn Thị Hồng Phước	0016506/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ/BNV ngày 22/4/2005	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Điều dưỡng trưởng khoa Châm cứu	Không	
28	Bùi Thị Thanh Vân	001800/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh- Xét nghiệm - CDHA	Không	
29	Đỗ Thị Minh Tâm	003691/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;nhân viên	Không	
30	Trương Thị Vân	004357/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;nhân viên	Không	
31	Bùi Thị Thúy Vân	007130/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;nhân viên	Không	
32	Võ Thị Thu Thủy	001787/QNA-CCHN	Đa khoa;Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;nhân viên	Không	
33	Nguyễn Thị Minh Phương	001802/QNA-CCHN	Đa khoa;Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;nhân viên	Không	
34	Trương Văn Thảo	001827/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;nhân viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
35	Nguyễn Thị Cúc	001849/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
36	Lưu Thị Kim Xuyên	005268/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
37	Trần Thị Thu Sương	001799/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
38	Nguyễn Thị Miên	001850/QNA-CCHN	Đa khoa;Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
39	Nguyễn Thị Bích Nga	001794/QNA-CCHN	Đa khoa;Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
40	Trần Văn Dung	001821/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
41	La Thị Lam	001790/QNA-CCHN	Đa khoa;Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
42	Hồ Hoàng Minh Quang	001851/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
43	Nguyễn Thị Hoàng Trinh	001057/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
44	Lê Thị Hường	030102/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
45	Võ Thị Oanh Thu	001758/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
46	Trương Thị Cẩm Vân	001830/QNA-CCHN	Đa khoa	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Điều dưỡng;Nhân viên	Không	
47	Võ Trung Phong	000812/QNA-CCHN	Xét nghiệm	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Phó phòng TCHC-TCKT	- 11h35-13h25;17h05-21h00 T2T3T4T5T6 - 07h00-21h00 T7CN Ngày Lễ ngày nghỉ bù Lễ - PK Đa khoa Hồng Phúc	
48	Nguyễn Thị Sâm	001817/QNA-CCHN	VLTL/PHCN	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Kỹ thuật viên trưởng khoa PHCN	Không	
49	Phan Trần Văn Châu	001820/QNA-CCHN	VLTL/PHCN	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
50	Mai Thị Phương Thảo	001819/QNA-CCHN	VLTL/PHCN	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
51	Huỳnh Thị Thu Thủy	005272/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu - PHCN	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
52	Võ Thị Kim Tâm	001818/QNA-CCHN	VLTL/PHCN	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
53	Nguyễn Thị Kim Vân	001688/QNA-CCHN	Xét nghiệm	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
54	Nguyễn Thị Ngọc Nga	001843/QNA-CCHN	Xét nghiệm	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
55	Phan Thị Lệ Nhi	001828/QNA-CCHN	Xét nghiệm	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
56	Đinh Công Minh	000413/QNA-CCHN	Chuyên khoa: X Quang	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
57	Nguyễn Trần Huỳnh Tâm	005269/QNA-CCHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Kỹ thuật viên;Nhân viên	Không	
58	Châu Thị Phương Nga	001815/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
59	Lê Thị Minh	001785/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
60	Nguyễn Thị Thu Ngân	001783/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
61	Bùi Thị Khiêm	005345/QNA-CCHN	Chuyên khoa YHCT	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
62	Nguyễn Hoài Phương	001831/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
63	Nguyễn Thị Phương	001804/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
64	Trần Thị Lợi	001792/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
65	Lê Thị Lệ Thi	001805/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
66	Nguyễn Thị Sen	007106/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
67	Nguyễn Thị Thủy	001814/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
68	Huỳnh Thị Bình	001784/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
69	Trần Thị Lý	001809/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
70	Nguyễn Thị Thu Hương	001842/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
71	Đặng Thị Văn	001838/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
72	Phạm Thị Thu Vân	001793/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
73	Nguyễn Thị Thu Triều	001825/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
74	Trương Văn Hoàng	001808/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
75	Huỳnh Thị Yến Nhi	000452/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
76	Nguyễn Thị Như Thảo	003204/QNA-CCHN	Đa khoa;Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
77	Phạm Thị Kim Thảo	001837/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
78	Ngô Thị Xinh	001798/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
79	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	001826/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
80	Trương Thị Diệu Yến	001810/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
81	Nguyễn Tấn Thiên	005529/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Y sĩ;Nhân viên	Không	
82	Hoàng Thị Hồng	001841/QNA-CCHN	Sản phụ khoa;Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Hộ sinh; Nhân viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
83	Trần Thị Thu Duyên	1299/CCHN-D-SYT	Nhà thuốc; Quầy thuốc; Cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Dược sĩ ĐH; Phó khoa Dược	Không	
84	Hoàng Vũ Gia Ly	668/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc bán lẻ thuốc chữa bệnh	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Dược sĩ ĐH; Nhân viên	Không	
85	Huỳnh Thị Kim Minh	3195/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Dược sĩ ĐH; Nhân viên	Không	
86	Bùi Hà Nam	3190/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Dược sĩ ĐH; Nhân viên	Không	
87	Nguyễn Thị Thu Vinh	3341/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
88	Nguyễn Thị Thanh Thuận	3342/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
89	Lê Thị Ánh Sáng	3343/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
90	Đào Nguyễn Hà Yên	3344/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
91	Lê Thị Thu Nga	3345/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
92	Trương Thị Huyền Long	3346/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
93	Phạm Thị Lan	3347/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
94	Phan Thị Phương	3348/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
95	Ngô Thị Hòa	3349/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30; 13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
96	Nguyễn Thị Thùy Trang	3350/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
97	Trịnh Thị Bê	3470/CCHN-D-SYT-QNA	Quầy thuốc	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
98	Nguyễn Ngọc Tuấn	77/CCHN-D-SYT-QNA	Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Cao đẳng Dược; Nhân viên	Không	
99	Huỳnh Ngọc Châu	001064/ĐNA- GPHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; Nhân viên	Không	
100	Võ Thị Thùy Linh	001656/ĐNA- GPHN	Y học cổ truyền	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6, tham gia trực và khám chữa bệnh theo sự phân công.	Bác sĩ; Nhân viên	Không	

5. Danh sách đăng ký người làm việc :

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
1	Đậu Đức Vinh	Dược tá	07h00-11h30;13h30-17h00 T2,T3,T4,T5,T6	Dược tá; Nhân viên	Không có Giấy phép hành nghề

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ngô Ngọc Toàn

At